

# VẬN DỤNG DẠY HỌC NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TRONG DẠY NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN PHẦN *LÍ LUẬN* *VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI* NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN

KHUẤT THỊ THANH VÂN\*

Ngày nhận bài: 29/03/2017; ngày sửa chữa: 03/04/2017; ngày duyệt đăng: 12/04/2017.

**Abstract:** Case study is a teaching method that focuses on analyzing and addressing the problems of situation given by learners or teachers in order to translate theory into practice. Case method is a powerful student-centered teaching strategy that can impart students with critical thinking, communication, and interpersonal skills. This goal is in line with knowledge scope of module Theory of Socialism in curriculum of Principles of Marxism and Leninism. Moreover, this method requires collaboration in working group thus communicative skills and problem solving competence of students are also promoted.

**Keywords:** Case study, self-study, ability, principles, Principles of Marxism and Leninism.

1. *Nghiên cứu trường hợp* (NCTH) là một phương pháp dạy học (DH), trong đó người học tự lực nghiên cứu một tình huống thực tiễn và giải quyết các vấn đề của tình huống đặt ra, hình thức làm việc chủ yếu là làm việc nhóm. Phương pháp NCTH đề cập đến một tình huống từ thực tiễn cuộc sống, đã xảy ra hoặc có thể xảy ra trong thực tiễn; những tình huống chứa đựng vấn đề cần giải quyết. Để giải quyết vấn đề đó đòi hỏi có những quyết định dựa trên cơ sở lập luận. Do đó, thực hiện DH NCTH, bên cạnh việc mô tả trường hợp cần có lí giải, phân tích về mặt lí luận dưới dạng những định hướng, trợ giúp cho việc dạy - học phù hợp với mục đích đặt ra.

DH NCTH được thực hiện theo tiến trình gồm các bước sau:

- *Bước 1: Thông tin trường hợp.* Bước này giảng viên (GV) lựa chọn xây dựng trường hợp, nắm bắt tình huống có vấn đề, nhận biết các mối quan hệ giữa tình huống có vấn đề trong trường hợp với nội dung tri thức, kĩ năng cần cung cấp cho sinh viên (SV). Sau đó, cung cấp tài liệu, tình huống có vấn đề cho SV. SV phân tích tài liệu được cung cấp; đọc lập thu thập, hệ thống hóa tài liệu.

- *Bước 2: Nghiên cứu.* GV đề xuất hoặc gợi ý để SV đề xuất các vấn đề, giải pháp của tình huống và thảo luận các vấn đề, giải pháp đó. SV làm việc theo nhóm, phát triển ý kiến trong nhóm.

- *Bước 3: Đưa ra quyết định và bảo vệ quyết định.* Trong bước này, các nhóm sẽ đưa ra quyết định, lí giải và bảo vệ quyết định của mình với những lập luận rõ ràng. GV hướng dẫn SV so sánh và đánh giá các giải pháp, quan điểm, phát hiện các điểm yếu.

- *Bước 4: Kết luận.* Bước này, GV sẽ so sánh các giải pháp với diễn biến trong thực tế. Hướng dẫn SV tự rút ra những kết luận, những lưu ý trong nhận thức và hoạt động thực tiễn.

Đặc thù tri thức phần *Lí luận về chủ nghĩa xã hội* (CNXH) trong môn *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin* rất phù hợp với việc sử dụng phương pháp dạy học NCTH, vì nó tạo điều kiện cho việc xây dựng các tình huống nhằm gắn lí thuyết với thực tiễn, tích cực hóa người học và tạo điều kiện phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu của SV. Tuy nhiên, để đạt mục tiêu DH phát triển năng lực, khi xây dựng trường hợp, GV cần chú ý đảm bảo các yêu cầu sau: - *Phần mô tả trường hợp:* các trường hợp cần được mô tả rõ ràng, phải chứa đựng vấn đề có xung đột; trường hợp cần chứa nhiều cách giải quyết; trường hợp cần tạo điều kiện cho SV có thể trình bày theo cách nhìn của mình; trường hợp cần vừa sức, phù hợp với điều kiện thời gian và khả năng SV có thể giải quyết được trên cơ sở kiến thức và kĩ năng của họ, nhất là khi đề cập đến các vấn đề thực tiễn; - *Phần xác định nhiệm vụ SV cần phải giải quyết khi NCTH:* các nhiệm vụ phải rõ ràng, vừa sức với SV và nhằm đạt mục tiêu DH; - *Phần yêu cầu và kết quả:* đưa ra những yêu cầu cần thực hiện trong khi NCTH, định hướng cho việc NCTH.

## 2. Các ví dụ cụ thể

**2.1. Ví dụ 1:** Trường hợp hệ thống xã hội chủ nghĩa (XHCN) ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ (vận dụng

\* Học viện Báo chí và Tuyên truyền

trong dạy học Chương IX, phần nội dung “*Nguyên nhân dẫn đến khủng hoảng và sụp đổ của mô hình CNXH Xô viết*”.

- *Mô tả trường hợp*: Bước vào thập niên 70 của thế kỉ XX, tình hình thế giới có nhiều biến động, báo hiệu cuộc khủng hoảng chung mang tính toàn cầu. Mở đầu là cuộc khủng hoảng nghiêm trọng về năng lượng dầu mỏ năm 1973, kéo theo hàng loạt các cuộc khủng hoảng khác về kinh tế, tài chính và chính trị, đòi hỏi các quốc gia phải có những cải cách, điều chỉnh về cơ cấu kinh tế, chính trị - xã hội cho phù hợp với tình hình mới. Tuy nhiên, những người lãnh đạo Đảng, Nhà nước của Liên Xô và Đông Âu lại chủ quan cho rằng quan hệ sản xuất XHCN không chịu sự tác động của cuộc khủng hoảng chung toàn thế giới. Thậm chí, họ vẫn khẳng định CNXH là ưu việt và bản thân họ chẳng có gì sai mà phải sửa chữa. Cùng trong bối cảnh ấy, các nước tư bản chủ nghĩa (TBCN) đã sụp đổ và nhận thấy rằng: sự phát triển của họ không còn phù hợp, phải điều chỉnh cho phù hợp. Họ đã nhanh chóng tiến hành cải cách, điều chỉnh cơ cấu kinh tế, chính trị, xã hội, hình thức quản lí, đi sâu vào khoa học - kĩ thuật, đổi mới công nghệ nên đã vượt qua được khủng hoảng và tiếp tục đi lên.

Trong tình hình mới, Liên Xô và Đông Âu với mô hình và cơ chế kinh tế cũ (kế hoạch hóa tập trung bao cấp) vốn đã tồn tại nhiều “khuyết tật”, cản trở sự phát triển mọi mặt của xã hội. Do đánh giá quá cao CNXH hiện thực và đánh giá thấp CNTB, chủ quan, nóng vội, “đốt cháy giai đoạn” của các nhà lãnh đạo Liên Xô và Đông Âu trong việc hoạch định những bước đi của tiến trình xây dựng CNXH (thực hiện tăng tốc kinh tế, kĩ thuật). Cùng với đó, vấn đề xây dựng năng lực cầm quyền của một chính đảng cách mạng sau khi giành được chính quyền chưa thực hiện đầy đủ, dân chủ trong Đảng và trong xã hội; tình trạng tham ô, tham nhũng, quan liêu, xa rời quần chúng, xa rời thực tiễn ngày càng nghiêm trọng khiến mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân rạn nứt, sự bất mãn trong nhân dân ngày càng tăng. Những sai lầm và yếu kém ấy đã đưa CNXH hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu lún sâu trong cuộc khủng hoảng toàn diện. Các thế lực chống CNXH nhân cơ hội khủng hoảng ra sức hoạt động, kích động công nhân bãi công, quần chúng biểu tình, đấu tranh đòi Đảng và Nhà nước phải cải cách kinh tế, chính trị, thực hiện chế độ đa nguyên về chính trị, đa đảng đối lập, xóa bỏ sự độc quyền lãnh đạo của một Đảng Cộng sản và tiến hành tổng tuyển cử tự do.

Năm 1985, Liên Xô mới bắt đầu cải tổ. Nhưng khi cải tổ, cải cách lại mắc phải những sai lầm nghiêm trọng: Các nhà lãnh đạo cuộc cải tổ có sự dao động về

tư tưởng lập trường dẫn tới mất phương hướng chính trị nên thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập, phủ nhận nguyên tắc tập trung dân chủ đánh mất vị trí cầm quyền của Đảng Cộng sản; Nhà nước không còn quyền lực điều hành và không kiểm soát nổi đất nước. Thực hiện cải tổ chính trị không dựa trên thực trạng kinh tế, tiến hành dân chủ công khai mơ hồ, mở đường cho các thế lực thù địch tấn công vào Đảng, vào CNXH, thao túng và kích động nhân dân. Đảng và Nhà nước các nước Đông Âu cũng lần lượt buộc phải chấp nhận xóa bỏ độc quyền lãnh đạo của Đảng Cộng sản, thực hiện chế độ đa nguyên và tiến hành tổng tuyển cử tự do.

Kết quả đã dẫn tới quá trình sụp đổ tất yếu của CNXH hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu. Bắt đầu từ năm 1989, chế độ XHCN tại 5 nước Đông Âu (Ba Lan, Hunggari, Cộng hòa dân chủ Đức, Bungari, Rumania) sụp đổ, các nước này tuyên bố quay lưng với XHCN và đi theo con đường TBCN. Năm 1990 các nước cộng hòa vùng Baltic tuyên bố độc lập, rút khỏi Liên Xô. Ngày 20/8/1991 các thế lực chống đối lên nắm quyền tại 3 nước cộng hòa chủ chốt là Nga, Ucraina... và các nước này cũng tuyên bố độc lập. Năm 1992 các chế độ XHCN ở Albani và Nam Tư cũng bị lật đổ.

- *Nhiệm vụ*: Nêu ra các nhiệm vụ cho các nhóm như sau: + *Nhóm 1*: Mô hình XHCN ở Liên Xô và Đông Âu có những đặc điểm cơ bản gì?; + *Nhóm 2*: Tìm hiểu quá trình mô hình XHCN tan rã ở các nước Đông Âu và chỉ ra nguyên nhân dẫn đến sự tan rã và sụp đổ chế độ XHCN ở những nước này; + *Nhóm 3*: Tìm hiểu về quá trình khủng hoảng và sụp đổ mô hình CNXH ở Liên Xô và Đông Âu, chỉ ra những nguyên nhân nào dẫn đến sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình này; + *Nhóm 4*: Sự sụp đổ của mô hình XHCN ở Liên Xô và Đông Âu có ý nghĩa như thế nào đối với thực tiễn xây dựng XHCN trên thế giới và nước ta hiện nay.

- *Yêu cầu về kết quả*: + SV chỉ ra được những nguyên nhân dẫn đến khủng hoảng và sụp đổ của mô hình XHCN ở Liên Xô và Đông Âu; + Chỉ ra được những nguyên nhân dẫn đến sự tan rã của các nước XHCN trong hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu; + Rút ra được ý nghĩa từ việc khủng hoảng, sụp đổ của mô hình này đối với sự nghiệp cách mạng xây dựng CNXH trên thế giới và Việt Nam; + Rút ra được những đặc điểm cơ bản của mô hình XHCN ở Liên Xô và Đông Âu. Từ đó, thấy được đây chỉ là một mô hình XHCN chưa khoa học, chưa nhân văn, là bước lùi tạm thời của CNXH chứ không phải là sự sụp đổ về lí tưởng XHCN của nhân loại.

Từ đặc thù kiến thức của phần *Lí luận về chủ nghĩa xã hội* trong môn *Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, GV cũng có thể vận dụng DH NCTH bằng cách xây dựng tình huống từ các phim tài liệu, các clip để vận dụng lí thuyết vào giải quyết những vấn đề của thực tiễn xã hội. Việc sử dụng tình huống là các clip, video vừa giúp GV không phải thuyết trình bằng lời khi mô tả tình huống mà cũng ảnh hưởng tác động đến SV rất mạnh và đa chiều.

**2.2. Ví dụ 2:** Sử dụng NCTH với tình huống di dân trong phim tài liệu của chương trình VTV đặc biệt "*Hành trình sự sống và cái chết*" để DH phần kiến thức "*Chủ nghĩa tư bản - không phải là tương lai của loài người*" (Chương IX, Giáo trình *Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*):

- *Mô tả tình huống:* GV gửi đường link của phim tài liệu "*Hành trình sự sống và cái chết*" và yêu cầu SV xem.

- *Nhiệm vụ:* GV nêu nhiệm vụ cho SV tự nghiên cứu chuẩn bị ở nhà, khi đến lớp GV chia nhóm cho SV thảo luận theo các vấn đề sau: + *Nhóm 1:* Vì sao người dân Syria lại rời bỏ quê hương của mình, bất chấp mọi nguy hiểm trên con đường trốn chạy sang châu Âu để sống cuộc sống của dân tị nạn? Nguyên nhân sâu xa là do đâu?; + *Nhóm 2:* Bộ phim nói đến những vấn đề gì của thế giới đương đại. Những vấn đề đấy do đâu mà ra?; + *Nhóm 3:* Với cục diện của thế giới đương đại, bản chất cũng như trình độ phát triển của CNTB có thể giải quyết được những vấn đề chiến tranh, bạo lực, bất công không? Vì sao?; + *Nhóm 4:* Người dân lao động trên thế giới mong muốn được sống trong một xã hội như thế nào? Họ phải làm gì để có được xã hội ấy?

- *Yêu cầu và kết quả:* + SV luận giải được nguyên nhân của cuộc di dân từ Syria sang châu Âu: do chiến tranh, bạo lực; + Chỉ ra được những vấn đề của thế giới đương đại được đề cập đến: chiến tranh, đói nghèo, khủng bố, bệnh tật, bất công, bạo lực...; nguyên nhân của những vấn đề trên: các phe đối lập tranh giành lợi ích; + Hiểu và luận giải được thế giới đương đại không thể giải quyết được các vấn đề của nó, bởi bản chất của CNTB vẫn không thay đổi; + Thấy được quy luật tất yếu của sự phát triển xã hội về một xã hội tốt đẹp hơn, nhân văn hơn, đó là: CNXH.

\*\*\*

DH NCTH là phương pháp DH mà trọng tâm là phân tích và giải quyết các vấn đề của trường hợp (tình huống) mà GV hoặc SV đặt ra nhằm gắn lí thuyết với thực tiễn. Mục tiêu này hoàn toàn phù hợp với đặc thù của hệ thống tri thức mở, gắn liền với đời sống kinh tế, chính trị, xã hội của phần *Lí luận về CNXH* trong chương trình môn học *Những nguyên lí cơ bản của*

*chủ nghĩa Mác-Lênin*. NCTH yêu cầu có sự cộng tác làm việc và thảo luận nhóm nên củng cố, phát triển năng lực giao tiếp xã hội và hợp tác cho SV; tạo điều kiện phát triển các kĩ năng tư duy độc lập, sáng tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề, giúp SV biết liên hệ giữa lí luận với thực tiễn, phát triển NLTH. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2009). *Giáo trình Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] Bernd Meier - Nguyễn Văn Cường (2014). *Lí luận dạy học hiện đại - Cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Nguyễn Anh Thái (chủ biên, 2009). *Lịch sử thế giới hiện đại*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [4] Thái Duy Tuyên (2007). *Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới*. NXB Giáo dục.
- [5] Bộ GD-ĐT (2007). *Tài liệu hướng dẫn dạy học, học tập các môn khoa học Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh*.
- [6] Võ Văn Dũng - Đỗ Thị Thùy Trang (2015). *Thực trạng dạy và học các môn Lí luận chính trị trong các trường cao đẳng hiện nay*. Kỉ yếu hội thảo khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

## Các nguyên tắc dạy học...

(Tiếp theo trang 212)

Các nguyên tắc DH *NNLCB của chủ nghĩa Mác-Lênin* theo định hướng NLTH trên có liên quan mật thiết với nhau, bổ sung, hỗ trợ cho nhau. Chúng tạo thành một hệ thống hoàn chỉnh chi phối toàn bộ việc xác định các biện pháp, PPDH cũng như hình thức DH trong hoàn cảnh cụ thể, vừa nhằm đảm bảo mục tiêu giáo dục theo định hướng năng lực, vừa đảm bảo nâng cao chất lượng DH môn này ở các trường đại học hiện nay. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Đặng Quốc Bảo - Nguyễn Bá Hưng (2004). *Giáo dục Việt Nam hướng tới tương lai: Vấn đề và giải pháp*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] Lê Khánh Bằng (2001). *Phương pháp dạy học và dạy cách học ở đại học* (tài liệu dịch). Phòng Quản lí khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [3] Nguyễn Hiến Lê (1993). *Tự học - một nhu cầu của thời đại*. NXB Mũi Cà Mau.
- [4] Nguyễn Cảnh Toàn - Lê Khánh Bằng (chủ biên) (2009). *Phương pháp dạy và học đại học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Phùng Văn Bộ (chủ biên, 2001). *Một số vấn đề về phương pháp giảng dạy và nghiên cứu Triết học*. NXB Giáo dục.
- [6] Thái Duy Tuyên (2007). *Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới*. NXB Giáo dục.